

Số: **5724** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **21** tháng 5 năm 2014

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh tại thông báo số 786/TB-PTPLHCM-14 ngày 10/4/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: RUBBER LATEX – FLEXI 228 (WOODGLU):

Cao su Styren-butadien đã carboxyl hóa, dạng latex.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Thiết Chương. Địa chỉ: Ấp Hòa Lân, xã Thuận Giao, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương. MST: 3700364103.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 259/NKD05 ngày 23/01/2014 tại Chi cục HQ Sóng Thần – Cục Hải quan Bình Dương.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Mặt hàng theo phân tích là cao su Styrene-butadien đã carboxyl hóa, dạng latex.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: RUBBER LATEX – FLEXI 228 (WOODGLU).

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Cao su Styrene-butadien đã carboxyl hóa, dạng latex.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
RUBBER LATEX FLEXI 228.

Nhà sản xuất: S.A. Marketing Sdn.Bhd –
Malaysia.

thuộc Nhóm 40.02: “Cao su tổng hợp và các chất thay thế cao su dẫn xuất từ

dầu, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải; hỗn hợp của một sản phẩm bất kỳ của nhóm 40.01 với một sản phẩm bất kỳ của nhóm này, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải”, phân nhóm 1 gạch: “Cao su styren-butadien (SBR); cao su styren-butadien đã được carboxyl hóa (XSBR)”, mã số 4002.11.00: “- - Dạng latex (dạng mũ cao su)” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *ke*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ Sóng Thần – Cục Hải quan Bình Dương (đơn vị yêu cầu PTPL);
- Trung tâm PTPL và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-Hạnh (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường